

Bản án số: 117/2017/HSST.

Ngày 26/12/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Phước Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Phi Hồng.

2. Bà Nguyễn Thị Minh Trâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Minh Trường – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Từ Sĩ Trần Thuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2017, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 115/2017/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2017/HSST-QĐ ngày 12/12/2017 đối với các bị cáo:

1. TRẦN VĂN S (S), sinh năm: 1963 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: khu phố 6, phường Đ L, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận; Chỗ ở hiện nay: khu phố 7, phường Ph M, thành phố Phan Rang Tháp Chàm; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ văn hoá: 3/12; Con ông Trần Văn C, (đã chết) và bà Trần Thị Ch, (đã chết), Vợ: Lê Thị Nh, sinh năm 1958; Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1996; Tiền án; tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 03/11/2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm (có mặt).

2. TỔNG THANH TR, sinh năm: 1990 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: khu phố 3, phường M B, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hoá: 10/12; Con ông Tổng Thanh L, sinh năm 1964 và bà Ngô Thị V, sinh năm 1959. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Những người làm chứng:

1. Nguyễn Thị Thu Th, sinh ngày 03/10/2000 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường Ph M, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2. Nguyễn Thị Thu H (L), sinh năm 1995 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường B A, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm tỉnh Ninh Thuận.

3. Trần Ngọc Th, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 9, phường V H, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 18/10/2017, lực lượng Công an thành phố Phan Rang- Tháp Chàm phối hợp với Công an phường Ph M, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tiến hành kiểm tra đột xuất Nhà nghỉ Sinh Thái thuộc khu phố 7, phường Ph M, do Trần Văn S, sinh năm 1963, có hộ khẩu thường trú: Khu phố 6, phường Đ L, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm làm chủ kinh doanh. Quá trình kiểm tra, phát hiện tại phòng số 03 có anh Tổng Thanh Tr và chị Nguyễn Thị Thu Th, sinh ngày 03/10/2000 (*17 tuổi 15 ngày*), có hộ khẩu thường trú: Khu phố 2, phường Ph M và tại phòng số 05 có anh Trần Ngọc Th, sinh năm 1981, có hộ khẩu thường trú: Khu phố 9, phường V H, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm và chị Nguyễn Thị Thu H (L), sinh năm 1995, có hộ khẩu thường trú: Khu phố 3, phường B A, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, đang thuê phòng trọ. Qua làm việc với Cơ quan điều tra, Tr, Th khai nhận là khách mua dâm; Th và H khai nhận là người vừa mới bán dâm xong cho khách nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản sự việc, tạm giữ 03 bao cao su đã qua sử dụng, đồng thời tiến hành mời những người có liên quan về Cơ quan điều tra làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn S khai nhận: Nguyễn Thị Thu H (L) và Nguyễn Thị Thu Th với S đã thỏa thuận với nhau, mỗi lần bán dâm tại Nhà nghỉ Sinh Thái, S sẽ thu tiền thuê phòng và thu tiền công gọi bán dâm từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 19 giờ 30 ngày 18 tháng 10 năm 2017, anh Trần Ngọc Th đón một chiếc taxi và hỏi tài xế: Có biết chỗ nào có gái mại dâm không? thì được tài xế taxi chở đến Nhà nghỉ Sinh Thái. Tại đây, anh Th gặp Trần Văn S và hỏi: “*Có gái không?*”. S trả lời “*Có!*” và chỉ tay về phía Nguyễn Thị Thu H đang đứng gần đó rồi nói: “*Đào đó! Giá qua đêm là một triệu sáu*”, Th đồng ý nên S dẫn Th tới phòng số 05 rồi đi ra nói với H: “*Vào phòng số 05 bán dâm qua đêm với giá: 1.600.000 đồng*”, H đồng ý và đi vào phòng số 05. Khi gặp H, Th không đồng ý mua dâm qua đêm mà thỏa thuận với H là mua dâm 01 lần với giá: 500.000 đồng và Th đưa 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng cho H rồi hai người quan hệ tình dục với nhau. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi anh Th và chị H vừa quan hệ tình dục xong vào phòng vệ sinh thì bị lực lượng Công an tiến hành kiểm tra và phát hiện.

Lần thứ hai: Đến khoảng 20 giờ 30 cùng ngày, Tổng Thanh Tr sử dụng xe mô tô đến Nhà nghỉ Sinh Thái để mua dâm. Tại đây, Tr gặp Trần Văn S và hỏi: “*Có đào nhỏ không?*”, S trả lời: “*Có, một lần năm trăm ngàn*”, Tr đồng ý nên S sử dụng điện thoại của mình hiệu Nokia, có số thuê bao: 01652395622 trực tiếp gọi cho Nguyễn Thị Thu Th nói có khách mua dâm ở Nhà nghỉ Sinh Thái thì

được Th đồng ý. Sau đó, S dẫn Tr vào phòng số 03 rồi đi lên sảnh thì gặp Th đến, S nói với Th vào phòng số 03 bán dâm cho khách với giá 500.000 đồng, Th vào phòng số 03 bán dâm cho Tr. Sau khi Tr và Th quan hệ tình dục xong, Tr đưa cho Th 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng để chuẩn bị ra về thì lực lượng Công an tiến hành kiểm tra và phát hiện.

Ngoài ra, Trần Văn S còn khai nhận: Nhiều lần trước đó có gọi điện cho gái bán dâm đến Nhà nghỉ Sinh Thái để bán dâm nhưng S không xác định được thời gian, người mua bán dâm là ai nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý hình sự những lần này, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có cơ sở.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận diễn biến sự việc xảy ra như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Bản Cáo trạng số 120/QĐ-KSĐT ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố các bị cáo Trần Văn S về tội “Chứa mại dâm” theo điểm c, d khoản 2 Điều 254 Bộ luật hình sự (BLHS), bị cáo Tổng Thanh Tr bị truy tố về tội “Mua dâm người chưa thành niên” theo khoản 1 Điều 256 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c, d khoản 2 Điều 254; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn S từ 24 đến 30 tháng tù; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 256; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Tổng Thanh Tr từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo với thời gian thử thách tương ứng, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Các Bị cáo không có tranh luận.

Các Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Trần Văn S và Tổng Thanh Tr khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác thu thập tại hồ sơ vụ án trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp nên đủ cơ sở để xác định các bị cáo đã thực hiện hành vi cụ thể như sau: Tối ngày 18/10/2017, Trần Văn S đã thực hiện hành vi chứa mại dâm 02 lần, tại Nhà nghỉ Sinh Thái thuộc khu phố 7,

phường Ph M, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm do chính mình làm chủ kinh doanh, nhằm thu lợi bất chính, trong đó có 01 lần đối với người chưa thành niên từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi. Đối với Tổng Thanh Tr, do muốn thỏa mãn dục vọng cá nhân nên đến Nhà nghỉ Sinh Thái để mua dâm với Nguyễn Thị Thu Th, sinh ngày 03/10/2000 (*17 tuổi 15 ngày*), là người chưa thành niên. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Trần Văn S về tội “Chứa mại dâm” theo điểm c, d khoản 2 Điều 254 BLHS, bị cáo Tổng Thanh Tr về tội “Mua dâm người chưa thành niên” theo khoản 1 Điều 256 BLHS là có căn cứ.

[3] Hành vi của Trần Văn S, Tổng Thanh Tr là rất nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến đạo đức, nếp sống văn minh xã hội, thuần phong, mỹ tục, đến đời sống văn hóa, sức khỏe và sự phát triển bình thường của người chưa thành niên. Gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, Tổng Thanh Tr đã phạm tội “Mua dâm người chưa thành niên” quy định tại khoản 1 Điều 256 BLHS. Trần Văn S đã phạm tội “Chứa mại dâm” được quy định tại khoản 2 (điểm c, d) Điều 254 BLHS năm 1999 có khung hình phạt từ 05 năm đến 15 năm còn theo quy định tại khoản 2 (điểm c, đ) Điều 327 BLHS năm 2015 có khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm.

Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 và điều khoản có lợi cho người phạm tội của BLHS năm 2015 làm căn cứ để xét xử đối với bị cáo S.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy:

- Đối với Trần Văn S là người làm chủ trực tiếp quản lý nhà nghỉ, bị cáo nhận thức rõ việc chứa mại dâm tại nhà nghỉ do mình làm chủ là vi phạm pháp luật. Do vì hám lợi bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi đã thực hiện quy định tại khoản 2 (điểm c, d) Điều 254 BLHS. Do vậy cần phải xử lý nghiêm khắc, xử phạt bị cáo với hình phạt tù có thời hạn. Hình phạt như vậy nhằm đấu tranh với các tệ nạn xã hội; nhất là nạn mại dâm, bảo vệ trật tự xã hội, sức khỏe của con người. Có như vậy mới có tác dụng giáo dục cho chính bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p, khoản 1 Điều 46 BLHS. Do bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 BLHS quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định để xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

- Đối với Tổng Thanh Tr là người có đủ nhận thức về hành vi mua dâm người chưa thành niên là vi phạm pháp luật nhưng do muốn thỏa mãn dục vọng cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy bị cáo phải chịu trách

nhệm hình sự tương ứng với hành vi đã thực hiện. Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của BLHS. Do bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 BLHS quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định để xem xét cho bị cáo khi lượng hình, áp dụng Điều 60 BLHS để xử phạt bị cáo, không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ có tác dụng giáo dục riêng đồng thời phòng ngừa chung.

[5] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát về việc định tội và định khung hình phạt đối với các bị cáo S và Tr, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm về xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[6] Đối với Trần Ngọc Th, Nguyễn Thị Thu Th, Nguyễn Thị Thu H, đã có hành vi mua bán dâm nên Cơ quan điều tra đã chuyển xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua bán dâm là có căn cứ.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 03 bao cao su đã qua sử dụng, 01 sim điện thoại số thuê bao 01652395622 không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 1.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, màn hình bị nứt của Trần Văn S. Đây là phương tiện phạm tội và số tiền do mua bán dâm mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, hiệu Microsoft của Nguyễn Thị Thu Th, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen của Nguyễn Thị Thu H. Do hiện nay Th và H không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xử lý sau là có cơ sở.

Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn S (S)** phạm tội “Chứa mại dâm”. Bị cáo **Tổng Thanh Tr** phạm tội “Mua dâm người chưa thành niên”.

Áp dụng: Khoản 2 (điểm c, d) Điều 254 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7, khoản 2 (điểm c, đ) Điều 237 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn S (S) **24** (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 03/11/2017).

Áp dụng: Khoản 1 Điều 256; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 47, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Tổng Thanh Tr **10 (mười)** tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án (ngày 26/12/2017).

Giao Bị cáo Tổng Thanh Tr cho Ủy ban Nhân dân phường M B, Tp. Phan Rang – Tháp Chàm - tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 03 bao cao su đã qua sử dụng; 01 sim điện thoại số thuê bao 01652395622. Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận ngày 30/11/2017.

- Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, màn hình bị nứt của Trần Văn S. Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận ngày 30/11/2017 và Ủy nhiệm chi số 20 lập ngày 25/12/2017.

- Giao cho Cơ quan điều tra Công an Tp. Phan Rang – Tháp Chàm tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, hiệu Microsoft của Nguyễn Thị Thu Th và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen của Nguyễn Thị Thu H để xử lý sau.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền: 1.000.000đ (một triệu đồng) theo Ủy nhiệm chi số 20 lập ngày 25/12/2017 để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Mỗi Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt các bị cáo. Quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/12/2017).

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Tr).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)
PHAN PHƯỚC TRÍ